TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:15 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28/5/2019
V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Lộc và bà Hà Anh Thơ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Xuân Quảng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn châu, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2019/QĐST – HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngh, sinh năm 1990.

Trú tại: xóm 3, xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: xóm 3, xã DT, huyện D, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 25 tháng 12 năm 2018 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngh trình bày: Chị và anh Trần Văn T kết hôn với nhau ngày 08/4/2013. Hôn nhân có tìm hiểu, tự nguyện hợp pháp. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã DT, huyện D. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đầm ấm bình thường nhưng đến tháng 11 năm 2016 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng hợp tính cách, bất đồng trong quan điểm sống nên thiếu sự tôn trọng, yêu thương lẫn nhâu. Anh T hay rượu chè, về có hành vi đánh đập vợ con làm cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không quan tâm chăm sóc gia đình. Đã nhiều lần vợ chồng trao đổi nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng thêm. Cũng từ đó, vợ chồng sống ly thân không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau. Vợ chồng cắt đứt mọi liên lạc, quan hệ với nhau. Nay xét thấy tình cảm

vợ chồng không còn chị đề nghị tòa án nhân dân huyện D giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn T.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung Trần Minh Ch, sinh ngày 31/01/2014, nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn T đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt, vì vậy tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngh, xử cho chị Nguyễn Thị Ngh được ly hôn anh Trần Văn T. Về con chung: Giao con chung vợ chồng Trần Minh Ch, sinh ngày 31/01/2014 cho chị Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T, anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về tài sản không yêu cầu tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến trình bày của nguyên đơn, ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Anh Trần Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 3, xã DT, huyện D, hiện anh T không có mặt tại nhà, anh T không có địa chỉ cụ thể nhưng thỉnh thoảng có đi đi về về, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của tòa án về việc giải quyết vụ án theo quy định của tố tụng. Tại phiên tòa thứ nhất vào ngày 22 tháng 4 năm 2019 tòa án đã niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh Trần Văn T vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh Trần Văn T vẫn vắng mặt không

có lý do nên áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Văn T.

[3] Về tình trạng hôn nhận: Xét cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ngh và anh Trần Văn T là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DT, huyện D. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống đến cuối năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, Nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng sống bất hòa mà không hòa giải được với nhau. Anh T sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con, thường xuyên rượu chè không chu chí làm ăn, quan tâm chăm sóc gia đình, bên cạnh đó anh T còn có hành vi đánh đập vợ con làm mâu thuẫn gia đình thêm trầm trọng. Nếu tiếp tục chung sống sẽ ảnh hưởng đến cả vợ chồng và con chung. Tại phiên tòa hôm nay, chị Ngh vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Văn T, anh Trần Văn T vắng mặt. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nghĩa và anh T đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Đời sống chung chấm dứt, mục đích hôn nhân không còn. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Ngh, xử cho chị Nguyễn Thị Ngh được ly hôn anh Trần Văn T theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có một con chung Trần Minh Ch, sinh ngày 31/01/2014, nay ly hôn chị Ngh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, tại phiên tòa anh T vắng mặt. Xét việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung là trách nhiệm của cha mẹ, cháu Ch còn nhỏ. Bên cạnh đó anh T có hành vi uống rượu bê tha, hay đánh đập vợ con không quan tâm chăm sóc gia đình nên nếu giao con cho anh T nuôi dưỡng sẽ ảnh hưởng đến việc ăn học, phát triển của con. vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Ngh. Giao con chung của hai vợ chồng cho chị Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Tại đơn khởi kiện, quá trình làm việc tại tòa án và tại phiên tòa hôm nay, chị Ngh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Văn T.

Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngh phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57, Điều 81, điều 82 điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Nguyễn Thị Ngh được ly hôn anh Trần Văn T.

- Về con chung: Giao con chung Trần Minh Ch, sinh ngày 31/01/2014 cho chị Nguyễn Thị Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Văn T đến khi chị Ngh có yêu cầu. Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này.

- Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không xem xét giải quyết.

- *Án phí*: Buộc chị Nguyễn Thị Ngh phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên lai số 0000871 ngày 22/02/2019. Chị Ngh đã nộp đủ án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngh. chị Nguyễn Thị Ngh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với bị đơn anh Trần Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

<u>Nơi nhận</u>:
- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án;
- UBND xã DT;
- Các đương sự;
- Lưu sổ sơ;
- Lưu VP/TA.